

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo
trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô
Trường Đại học Công nghệ Miền Đông

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-KĐCLGDSG ngày 19/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 825/KH-KĐCLGDSG ngày 27/9/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 14 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô Trường Đại học Công nghệ Miền Đông;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp thứ 14 ngày 17/10/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, Trường Đại học Công nghệ Miền Đông của đoàn Đánh giá ngoài. Đoàn Đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, Trường Đại học Công nghệ Miền Đông đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, Trường Đại học Công nghệ Miền Đông sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 41/50 tiêu chí (chiếm 82,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50,00% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghệ Miền Đông cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô cho Trường Đại học Công nghệ Miền Đông theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH CNMĐ;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Dương Mộng Hà

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ MIỀN ĐÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐKĐCLGD ngày 17/10/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.1	3	3,80	4	80,00
Tiêu chí 1.2	4								
Tiêu chí 1.3	4								
Tiêu chuẩn 2					Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3								
Tiêu chí 2.3	4								
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	3	4,00	4	80,00
Tiêu chí 3.2	3								
Tiêu chí 3.3	4								
Tiêu chuẩn 4									
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 4.2	4								
Tiêu chí 4.3	4								
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.1	4	3,60	3	60,00
Tiêu chí 5.2	4								
Tiêu chí 5.3	3								
Tiêu chí 5.4	4								
Tiêu chí 5.5	4								
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 6.1	4	3,86	6	85,71	Tiêu chí 10.1	4	4,00	6	100
Tiêu chí 6.2	4								
Tiêu chí 6.3	4								
Tiêu chí 6.4	4								
Tiêu chí 6.5	4								
Tiêu chí 6.6	4								
Tiêu chí 6.7	3								
Tiêu chuẩn 11					Tiêu chí 10.4	4	3,80	4	80,00
Tiêu chí 11.1	4								
Tiêu chí 11.2	4								
Tiêu chí 11.3	4								
Tiêu chí 11.4	4								
Tiêu chí 11.5	3								
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,84					41		82,00		

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ MIỀN ĐÔNG
(Kèm theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐKĐCLGD ngày 17/10/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô Trường Đại học Công nghệ Miền Đông, giai đoạn 2019 - 2024 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường và phù hợp với mục tiêu giáo dục của Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành được xác định rõ trong phiên bản 2022 với 11 chuẩn đầu ra, phù hợp Khung năng lực trình độ quốc gia Việt Nam. Quá trình xây dựng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo tuân thủ quy trình của Trường, có sự tham gia ý kiến của các bên liên quan, có thực hiện đối sánh với chương trình đào tạo của một số cơ sở đào tạo khác và được công bố công khai.

2. Chương trình đào tạo có đủ các nội dung, được rà soát và cập nhật các năm 2021 và 2022. Đề cương chi tiết các học phần có đủ thông tin, cập nhật và tiếp cận theo OBE. Các thông tin về chương trình đào tạo công bố công khai đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức trên trang thông tin điện tử của Trường, ngày hội tư vấn tuyển sinh, thông qua đội ngũ cố vấn học tập và lưu giữ tại thư viện Trường, sổ tay điện tử của người học.

3. Chương trình đào tạo năm 2022 được rà soát và cập nhật theo hướng tiếp cận OBE. Đề cương chi tiết các học phần, kế hoạch dạy và học được thiết kế dựa trên sự phân nhiệm chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo cho từng học phần. Tổ hợp các phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học tương thích về nội dung đào tạo. Chuẩn đầu ra của học phần thể hiện rõ yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Khoa cũng đã tiến hành tham khảo và đối sánh với chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô của một số cơ sở đào tạo trong nước.

4. Triết lý giáo dục của Trường “Sáng tạo - Hội nhập - Tự duy khởi nghiệp - Tinh thần học tập suốt đời” tuyên bố trong các văn bản chính thức của Trường, được phổ biến rộng rãi tới cán bộ, giảng viên, nhân viên, người học dưới nhiều hình thức khác nhau. Đề cương chi tiết các học phần có quy định cụ thể về các phương pháp dạy - học tương ứng với các nội dung của học phần, thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu và kỹ năng mềm, khả năng tự học, tự nghiên cứu, thúc đẩy đam mê và khả năng học tập suốt đời của người học.

5. Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo Quy định quản lý và đánh giá kết quả học tập của người học. Đề cương chi tiết học phần quy định rõ phương thức đánh giá, phù hợp với chuẩn đầu ra của học phần. Các tiêu chí kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học phân định rõ ràng, đảm bảo tính công bằng. Nhà trường có quy định rõ ràng về thời gian phản hồi kết quả đánh giá và được thường xuyên điều chỉnh, cập nhật, được công bố công

khai. Kết quả phỏng vấn người học và cựu người học đều thu được nhận xét tích cực.

6. Trường có xây dựng, triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2019 - 2024 và tầm nhìn đến 2030. Trường có các quy định tuyển dụng cụ thể và cập nhật trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bố trí, bổ nhiệm. Các quy định, quy chế về chế độ làm việc, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác theo sản phẩm đầu ra được xây dựng, ban hành rộng rãi và được cập nhật. Năng lực của giảng viên được đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức qua hệ thống đánh giá hàng năm.

7. Hệ thống quản trị nhân sự theo kết quả công việc đối với cán bộ hỗ trợ trong Trường được thiết lập theo các quy định rõ ràng từ khâu tuyển dụng đến theo dõi, giám sát và đánh giá. Trường có xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, vai trò nhiệm vụ các vị trí chức năng công việc được mô tả cụ thể thông qua Đề án vị trí việc làm. Đội ngũ nhân viên có kế hoạch cụ thể trong đó thể hiện rõ nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao và liệt kê chi tiết kế hoạch các công việc thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát tạo động lực hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

8. Chính sách tuyển sinh, tiêu chí tuyển sinh và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ, đáp ứng các quy định và được công bố nhiều hình thức. Trường có phần mềm lưu trữ kết quả học tập, thực hiện tư vấn học tập và tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho người học. Trường có khảo sát ý kiến người học về các hoạt động tư vấn học tập và hỗ trợ việc làm. Trường ban hành bộ quy tắc ứng xử của người học, nội quy lao động, thành lập các đội chuyên trách chăm sóc cây xanh, vệ sinh, phòng cháy chữa cháy, giữ gìn cảnh quan xanh, sạch, đẹp nhằm thiết lập tâm lý thoải mái cho các bên liên quan học tập và làm việc tại trường.

9. Trường có đủ phòng làm việc, phòng học và phòng thực hành với tỷ lệ diện tích/người học đáp ứng quy định và được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ cho hoạt động học tập và nghiên cứu. Thư viện có phòng đọc với các quy định và hướng dẫn. Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô được trang bị xưởng thực hành. Trường có bộ phận kỹ thuật duy tu, bảo dưỡng và nâng cấp các trang thiết bị trong các phòng thực hành. Hệ thống công nghệ thông tin được trang bị đầy đủ máy móc thiết bị, được theo dõi, duy tu và bảo dưỡng. Trường có triển khai các quy định các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe và an toàn. Các khảo sát ý kiến của người học và cựu người học về chất lượng của hệ thống công nghệ thông tin và về tiêu chuẩn môi trường, sức khỏe, an toàn được thực hiện.

10. Có hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực và phản hồi từ các bên liên quan khi thiết kế chương trình dạy học. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thu thập, xử lý và sử dụng để rà soát, chỉnh sửa chương trình dạy học. Có quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; và thực hiện rà soát, đánh giá quy trình, có cải tiến các mẫu thiết kế chương trình dạy học, đề cương chi tiết các học phần. Trường có các văn bản quy định và hướng dẫn việc tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập của người học. Có Quy định

khảo sát ý kiến các bên liên quan và thực hiện việc đánh giá mức độ đáp ứng của các dịch vụ hỗ trợ của Thư viện, hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở vật chất. Có thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến việc dạy và học. Có các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện với sự phân nhiệm cho các đơn vị chức năng, các đơn vị đào tạo cho việc thiết lập cơ chế phản hồi của các bên liên quan.

11. Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát và đối sánh giữa các khóa học và các ngành trong Trường. Có phân mềm quản lý đào tạo PMT-EMS hỗ trợ quản lý dữ liệu người học. Có tìm hiểu nguyên nhân người học tốt nghiệp muộn và có các giải pháp hỗ trợ người học trong quá trình đào tạo. Trung tâm Trải nghiệm - Việc làm sinh viên phối hợp với Khoa thực hiện khảo sát hằng năm về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp. Số liệu về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp được xác lập, giám sát và được đối sánh với các chương trình đào tạo khác của Trường. Mục tiêu, loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của người học được quy định rõ ràng. Các hoạt động khảo sát mức độ hài lòng của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và về cơ sở vật chất, thư viện được triển khai định kỳ, theo quy trình và quy định. Mức độ hài lòng được đối sánh qua các năm và giữa các ngành trong Trường.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Công nghệ Miền Đông và Khoa Công nghệ ô tô - Kỹ thuật hàng không cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Trường cần đa dạng hóa các phương thức, đối tượng khảo sát (online, email, phỏng vấn, hội thảo...). Xác định rõ nhu cầu của thị trường lao động. Rà soát, trình bày chuẩn đầu ra rõ ràng, hỗ trợ việc đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Lập kế hoạch và định kỳ khảo sát ý kiến các bên liên quan (nhất là cựu người học và nhà tuyển dụng) để hoàn thiện chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Xây dựng bản mô tả chương trình đào tạo thành văn bản độc lập, thực hiện đối sánh với chương trình đào tạo tương tự của các nước khác trên thế giới. Rà soát, bổ sung, hiệu chỉnh nội dung đề cương chi tiết tất cả các học phần của chương trình đào tạo cho đầy đủ thông tin. Xây dựng kế hoạch đa dạng hóa kênh thông tin bản mô tả chương trình đào tạo và triển khai việc đánh giá mức độ tiếp cận bản mô tả chương trình đào tạo.

3. Xây dựng chương trình dạy học thành văn bản độc lập, đánh giá mức độ phù hợp của chương trình dạy học với yêu cầu của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và nhu cầu thực tiễn. Xây dựng ma trận quan hệ giữa chuẩn đầu ra của các học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Cân đối thời lượng giảng dạy giữa lý thuyết và thực hành để có thể tăng cường năng lực thực hành cho người học. Chú trọng công tác đối sánh chiều sâu về phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá của các học phần.

4. Triển khai các hoạt động truyền thông đa dạng hơn đến các bên liên quan về triết lý giáo dục của Trường và mở rộng các mối quan hệ hợp tác với các đối

tác tiềm năng. Định kỳ rà soát, đánh giá mức độ tương thích của phương pháp dạy và học với việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Bổ sung, cập nhật tài liệu tham khảo trong và ngoài nước để thúc đẩy khả năng tự học, tự nghiên cứu của người học.

5. Định kỳ khảo sát, đánh giá mức độ hiểu biết về cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan đến đánh giá kết quả học tập của người học; ý kiến phản hồi của các bên liên quan để hoàn thiện phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học; quy trình phúc khảo và khiếu nại về kết quả học tập của người học và mức độ cải thiện việc học tập nhằm hoàn thiện quy định về giới hạn thời gian phản hồi kết quả học tập của người học. Xây dựng thang đánh giá thể hiện rõ mức độ đo lường đối với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy trong việc đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

6. Trường và Khoa cần thực hiện thống kê và phân tích kết quả của kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên trong báo cáo giữa giai đoạn chiến lược một cách chi tiết hơn. Cần đối sánh và phân tích nguyên nhân của những năm chưa đạt chỉ tiêu về đội ngũ giảng viên, từ đó có cơ sở để cải tiến. Khoa cũng cần chủ động đối chiếu số liệu thực trạng giờ chuẩn của từng giảng viên theo ba nhóm nhiệm vụ trong toàn bộ giai đoạn chiến lược, đồng thời so sánh với các khoa khác trong trường để phân tích nguyên nhân chênh lệch, từ đó đề xuất biện pháp khắc phục hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Trường cần chú trọng quy hoạch đội ngũ quản lý để kiện toàn bộ máy quản lý khoa. Cần có chính sách khuyến khích giảng viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và thực hiện giám sát hàng năm về kết quả nghiên cứu giữa các ngành trong và ngoài trường để cải tiến hoạt động này. Trường/Khoa cần đánh giá đầy đủ hiệu quả và mức độ áp dụng sau các khóa bồi dưỡng, từ đó phân tích nguyên nhân nhằm cải thiện chất lượng đào tạo và bồi dưỡng cho giảng viên.

7. Trường cần tiến hành rà soát và bổ sung đội ngũ nhân sự tại các đơn vị chức năng theo Đề án vị trí việc làm, bao gồm cả nhân sự tại Thư viện. Cần xây dựng và bổ sung chính sách thu hút, tuyển dụng, cũng như phát triển đội ngũ nhân viên. Trường cần đánh giá công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và điều chuyển nhân viên trong giai đoạn vừa qua, để có cơ sở hoạch định cho giai đoạn tiếp theo. Việc giám sát và đánh giá hiệu quả của các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nghiệp vụ và các buổi tập huấn cũng cần được thực hiện để phân tích mức độ tham dự và tìm hiểu nguyên nhân nhằm cải tiến. Trường cần chú trọng vào các khóa tập huấn phục vụ cho mục tiêu chuyển đổi số. Trường nên nghiên cứu bổ sung các tiêu chí giám sát đánh giá về chất lượng và hiệu quả công việc, nhằm nâng cao tính hiệu quả trong quản trị và đánh giá nhân sự, đồng thời khuyến khích nhân viên chủ động cải thiện chất lượng và nâng cao năng lực công tác.

8. Trường cần tham khảo ý kiến các chuyên gia, nhà tuyển dụng cũng như khảo sát, đánh giá và phân tích nhu cầu thị trường lao động khi xây dựng chính sách tuyển sinh; và cần dựa vào kết quả tổng kết hoạt động tuyển sinh năm trước đó để xác định chỉ tiêu tuyển sinh; và cần ban hành quy trình tuyển sinh rõ ràng. Trường cần hoàn thiện phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu của người học nhằm hỗ trợ hoạt động đánh giá kết quả học tập và rèn luyện. Cần thường xuyên khảo sát

sự hài lòng của người học về chất lượng và hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ việc làm; và khảo sát sự hài lòng các bên liên quan về môi trường tâm lý, xã hội, cảnh quan học đường.

9. Trường cần bố trí không gian làm việc dành cho giảng viên. Cần bảo đảm đủ nguồn học liệu được đề xuất trong chương trình đào tạo tại Thư viện. Trường cần đầu tư xây dựng thư viện số và thực hiện liên kết thư viện số với các đối tác. Cần có đầy đủ các trang thiết bị và các công cụ phục vụ cho hoạt động giảng dạy trong Xưởng thực hành ô tô. Cần ban hành riêng các quy định, các tiêu chuẩn môi trường, sức khỏe, an toàn và cần có điều khoản dành cho người khuyết tật. Trường cần thường xuyên lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về mức độ đáp ứng của hệ thống công nghệ thông tin và về các tiêu chuẩn môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Cần có nhiều hình thức đóng góp ý kiến của các bên liên quan để xây dựng chuẩn đầu ra và chương trình dạy học có sự phân tích chuyên môn sâu hơn. Cần tăng số lượng người tham gia khảo sát ý kiến; cần rà soát lại bảng khảo sát để bổ sung thêm những câu hỏi có liên quan đến mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chương trình dạy học. Khoa cần có nhiều hoạt động chuyên môn nhằm triển khai rà soát, đánh giá việc sử dụng các phương pháp dạy học và phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra. Cần định kỳ tổng kết và có báo cáo đánh giá kết quả cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của các đơn vị trên cơ sở ý kiến đóng góp từ các đợt khảo sát; chú trọng hơn nữa vai trò của Phòng khảo thí và bảo đảm chất lượng trong việc giám sát cơ chế phản hồi của các đơn vị trong Trường.

11. Trường/Khoa cần xác định rõ nguyên nhân ảnh hưởng đến việc thôi học của từng trường hợp người học; đánh giá hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ người học và có giải pháp phù hợp hơn để giúp cải thiện tỷ lệ thôi học, tăng tỷ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn. Cần tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của cố vấn học tập trong việc hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp. Trường cần đối sánh tỷ lệ người học tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô với người học tốt nghiệp cùng chuyên ngành đào tạo ở các trường khác trong nước. Cần có biện pháp khuyến khích người học tham gia hoạt động khoa học công nghệ, các loại hình nghiên cứu dành cho người học. Cần đối sánh loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của người học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô với các trường đại học khác trong nước. Trường cần lập kế hoạch khả thi và triển khai khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan để thu thập ý kiến đóng góp, đáp ứng nhu cầu và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của Trường. Cần thiết lập cơ sở dữ liệu chung để liên thông và tối ưu hóa việc thu thập, quản lý và sử dụng thông tin phản hồi từ các bên liên quan.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, Trường Đại học Công nghệ Miền Đông. Sau nửa chu kỳ

kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Công nghệ Miền Đông cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.